

ỦY BAN DÂN TỘC VÀ
MIỀN NÚI-BỘ TÀI
CHÍNH-BỘ KẾ HOẠCH
VÀ ĐẦU TƯ

Số:

912/2001/TTLT/UBDTMN-
BTC-BKHĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2001

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn

Căn cứ Điều 2, Quyết định số 138/2000/QĐ-TTg ngày 29/11/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển dự án Hỗ trợ hộ dân tộc đặc biệt khó khăn (quy định tại Quyết định số 133/1998/QĐ-TTg ngày 23/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ) thành chính sách Hỗ trợ hộ dân tộc đặc biệt khó khăn.

Thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 764/CP-NN ngày 22/8/2001 của Chính phủ về việc ban hành Thông tư Liên tịch hướng dẫn thực hiện chính sách Hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn.

Ủy ban Dân tộc và Miền núi, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện chính sách Hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- Chính sách Hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn nhằm ổn định đời sống, phát triển sản xuất, xoá đói giảm nghèo, nâng cao dân trí, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá của các dân tộc thiểu số.
- Việc lựa chọn hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn phải được tiến hành hàng năm, công khai dân chủ do dân bình xét theo thứ tự ưu tiên được xác định tùy thuộc vào mức độ khó khăn của các hộ gia đình.
- Nguồn kinh phí thực hiện chính sách Hỗ trợ hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn do ngân sách địa phương đảm bảo có hỗ trợ của ngân sách Trung ương. Năm 2001, năm 2002 do ngân sách địa phương đang trong thời kỳ ổn định nên ngân sách Trung ương trợ cấp có mục tiêu cho ngân sách địa phương để thực hiện. Từ năm 2003, kinh phí thực hiện chính sách được tính vào ngân sách địa phương.
- Việc lập dự toán, quản lý cấp phát và quyết toán khoản kinh phí này theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG:

1. Đối tượng Hộ gia đình các dân tộc thiểu số được hưởng chính sách quy định tại Thông tư này là những hộ có đủ ba tiêu chí quy định tại Quyết định số 166/2001/QĐ-UBND ngày 5/9/2001 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Miền núi về việc ban hành quy định tiêu chí hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, cụ thể:

Tiêu chí 1: Hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn là các hộ gia đình dân tộc thiểu số ở vùng dân tộc, miền núi, vùng sâu, vùng xa có mức thu nhập bình quân đầu người từ 80.000 đồng/người/tháng trở xuống (dưới chuẩn đói nghèo quy định tại Văn bản số 1143/2000/BLĐTBXH ngày 01/11/2000 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

Tiêu chí 2: Hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn có tập quán sản xuất còn mang nặng tính tự nhiên hái lượm, chủ yếu phát rẫy làm nương, chăn nuôi theo tập quán cũ, lạc hậu, công cụ sản xuất thô sơ, thiếu thốn, thiếu đất hoặc chưa có đất sản xuất (tính theo mức bình quân diện tích đất canh tác cho mỗi hộ của địa phương).

Tiêu chí 3: Tổng giá trị tài sản bình quân đầu người dưới một triệu đồng (không tính giá trị sử dụng của đất, giá trị các lán trại trên nương rẫy). Hộ có hoàn cảnh neo đơn,